

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NGHỀ BÉ YÊU THÍCH – NGÀY 22/12
Thời gian thực hiện 3 tuần: Từ ngày 01/12 - 19/12/2025

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	- Trẻ thực hiện đứng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: - Hô hấp: Gà gáy -Tay: Hai cánh tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao - Lưng, bụng, lườn: Đứng cúi về phía trước, ngả người ra sau.. - Chân: Bật tách - chụm chân tại chỗ	- Tập các động tác theo hiệu lệnh của cô hoặc theo nhạc bài hát: Đội kèn tí hon - Hô hấp: Gà gáy - Tay: Hai cánh tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao - Lưng, bụng, lườn + Đứng cúi về phía trước, ngả người ra sau.. - Chân: Bật tách - chụm chân tại chỗ - TC: Dệt vải, Bóng bay	
3	Trẻ kiểm soát được vận động - Đi/ chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh.	- Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	- Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh + TCVD: Gia đình gấu	
5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp	- Bò theo đường đích dắc. - Ném trúng đích đứng bằng 1 tay	*Hoạt động học - Bò theo đường đích dắc + TC: Kéo co - Ném trúng đích đứng bằng 1 tay. + Bắt chước tạo dáng -TC mới: Chú bộ đội hành quân trong mưa, dệt vải	
6	Trẻ biết thực hiện được các vận động	Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay cổ tay, cuộn cổ tay	* Hoạt động chơi - Góc xây dựng: Xếp đường đi, xây vườn rau, ao cá... Xếp khu sản xuất, xây các kiểu nhà, trang trại chăn nuôi...Trang trại quân đội.	
7	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động - Đan (tre, giấy, lá...),	- Xé, dán giấy - Sử dụng kéo (kỹ năng an toàn khi sử dụng kéo)..., bút - Vẽ được hình tròn		

	tết (tóc, len, rơm...) - Xếp chồng các khối khác nhau. - Xé, dán giấy. - Sử dụng kéo, bút. - Tô vẽ nguệch ngoạc. - Cài, cởi cúc, khóa (áo, quần).	theo mẫu	- Góc tạo hình: Cắt dán ngôi nhà, xé dán, xếp hàng rào... Vẽ đồ dùng, sản phẩm của một số nghề.... - TC: Năm ngón tay ngoan - Dạy kỹ năng: Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay cổ tay, cuộn cổ tay	
--	--	----------	--	--

a. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

11	Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn	Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	*Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh - Trò chuyện về sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. * Hoạt động chơi - Xem tranh, ảnh, video, quan sát, trò chuyện về thời tiết, đi tất khi trời lạnh, mặc quần áo mát khi trời nóng. - Trò chơi: Cửa hàng quần áo	
12	Trẻ sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.			
14	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở	Nhận biết trang phục phù hợp với thời tiết, khi thời tiết nóng – lạnh		

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

18	Trẻ biết quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.	Ngày thành lập QĐNDVN 22/12.	* Hoạt động học - Tìm hiểu về bấp ngô (St) * Hoạt động chơi - Trẻ biết sử dụng các giác quan để tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng * Hoạt động góc - Xem sách, tranh ảnh về ngày 22/12	
19	Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.	Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.		
20	Trẻ biết làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan	Trẻ biết làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người		

	sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.	lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.		
21	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.		
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
26	Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4 đếm theo khả năng. - Nhận biết một và nhiều. - Xếp tương ứng 1 – 1, ghép đôi	* Hoạt động học - Nhận biết nhóm có số lượng 4. - Tách gộp nhóm có số lượng 3. * Hoạt động chơi - Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4 thành hai nhóm. - Góc học tập: Đếm đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm của một số nghề trong phạm vi 4 và đếm theo khả năng. - Trò chơi: Người đưa thư.	
27	Trẻ đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 4.	- So sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.		
28	Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. - Tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4 thành hai nhóm.		
29	Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 4.			
30	Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4 thành hai nhóm.			
c, Khám phá xã hội				
38	Trẻ kể tên và nói được sản phẩm của một số nghề phổ biến ở địa phương (bác sĩ,	Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến ở địa phương (bác	* Hoạt động học - Tìm hiểu về ngày tết của các chú bộ đội	

	công an, giáo viên, bộ đội, nghề nông, nghề dệt, nghề may, nghề thợ xây...) khi được hỏi, xem tranh.	sĩ, công an, giáo viên, bộ đội, nghề nông, nghề dệt, nghề may, nghề thợ xây...)	- Thợ xây tài ba *Hoạt động chơi - TC mới: Nói nhanh tên nghề, Ai nhanh nhất	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
41	Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ: “Cháu hãy lấy quả bóng, ném vào rổ”.	Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản	* Hoạt động học - Thơ: Em làm thợ xây -Truyện: Ba anh em * Hoạt động chơi - Xem và nghe đọc các	
42	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, hoa, quả...	Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc.	loại sách khác nhau ; xem phim, tranh, ảnh về an toàn giao thông: truyện tranh Ebook:	
43	Trẻ lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	Sang đường đúng cách. Thế giới kẹo mút - Xem phim hoạt hình Tôi Yêu Việt Nam: Đi xe đạp như người lớn-An toàn khi đi xe đạp; Bản hoà ca giao thông-Chú cảnh sát giao thông; Chuyến du ngoạn chợ nổi	
44	Trẻ nói rõ các tiếng	Phát âm các tiếng của tiếng Việt.	- Góc thư viện : Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	
46	Trẻ sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm ...	Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? khi nào?	- Khu chơi với cát: “Viết” nguyệt ngọc trên cát...	
48	Trẻ sử dụng được câu đơn, câu ghép	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép.	- Đọc đồng dao: Lúa cô là cô đậu lành, Kéo cưa lừa xẻ... câu đố về nghề, dụng cụ 1 số nghề...	
49	Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim,..	Kể lại sự việc.	- Trò chơi: Thêm bớt vật	

53	Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau ; xem phim, tranh, ảnh về an toàn giao thông, truyện tranh Ebook và phim hoạt hình Tôi Yêu Việt Nam (1-9) - Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu. - Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và “đọc” truyện. - Giữ gìn sách	gì? - TCTV: Phát âm các từ mới, từ khó trong chủ đề: Dệt vải, nghề dịch vụ, nghề sản xuất...	
54	Trẻ nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.	Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ		
55	Trẻ thích vẽ, ‘viết’ nguệch ngoạc	Tiếp xúc với chữ, sách truyện		

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội.

58	Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	Khi tham gia vào các hoạt động trẻ mạnh dạn trả lời câu hỏi của cô giáo và các bạn.	* Hoạt động chơi - Góc phân vai: Nấu ăn, bác sĩ, bán hàng - Xây dựng: xây khu nhà làng nghề....	
61	Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động.	- Xem vi deo, tranh, ảnh về cảm xúc vui, buồn... - Xếp mặt vui, cười, xếp dụng cụ các nghề :Vẽ, nặn dụng cụ các nghề	
67	Trẻ cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ	Chơi hoà thuận với bạn.	- TC: Xếp hình, Nghề nào đồ ấy	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

70	Trẻ biết vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm	Bộc lộ cảm xúc (vui, buồn, thích thú...) khi nghe âm thanh gợi	* Hoạt động học - Hát: Cháu yêu cô bác nông dân, Xe chỉ luôn	
----	---	--	---	--

	thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	kim - Nghe hát: Hạt gạo làng ta - TCAN: Ai nhanh nhất, nghe tiết tấu tìm đồ vật, * Hoạt động chơi - Góc âm nhạc: Gõ nhịp, VĐ các bài hát trong chủ đề nghề nghiệp – Ngày 22/12	
71	Trẻ biết vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.			
72	Trẻ thích chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. thích nghe đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc dân tộc của địa phương).		
73	Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát		
74	Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.		
75	Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý	Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động học - Nặn 1 số sản phẩm của nghề nông - Dán quà tặng chú bộ	
76	Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.	- Sử dụng xé theo dải, x vụn và dán thành sản phẩm đơn giản - Sử dụng một số kĩ năng vẽ, nặn, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản.	đội * Hoạt động chơi - Chơi ngoài trời: Sử dụng rom đan chổi, lá cây làm 1 số dụng cụ nghề nông... - Vẽ, dán, Xếp hình, cắt lá khô, xếp que tính.. sản phẩm một số nghề	
77	Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.			
78	Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để			

	tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.			
79	Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.			
81	Trẻ vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc	Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	* Hoạt động học - Biểu diễn văn nghệ về chủ đề: Nghề bé thích * Hoạt động chơi - Góc âm nhạc: Gõ tiết tấu bài: Cháu yêu cô chú công nhân, Ai làm ra mùa màng	

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN
(ký duyệt)

Ngày 26 tháng 11 năm 2025
NGƯỜI LẬP

Nguyễn Thanh Thương

Lê Thị Huệ

Lò Thị Thương